

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Tư, ngày 25/12/2024.

PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP

BÀI 126

Khi chúng ta thật nghe lời, thật làm thì mới có thể xây dựng được niềm tin đối với Phật pháp, đối với chuẩn mực Thánh Hiền. Nếu ai đó ban cho chúng ta niềm tin thì niềm tin đó cũng không bền chắc. Cho dù Phật hay Thánh Hiền có mặt ở thế gian thì chưa chắc nhiều người có được niềm tin. Hòa Thượng từng chỉ dạy rằng khi Phật còn tại thế, chỉ có một phần ba người của thành Ca Tỳ La Vệ gặp được Phật; một phần ba, nghe là có Phật; và một phần ba, không biết có Phật. Trong số người gặp được Phật, có mấy người tin theo Phật, thậm chí lục quân tỳ kheo là đệ tử Phật xuất gia mà cũng thường không nghe lời Phật.

Cho nên niềm tin đối với Phật Bồ Tát Thánh Hiền là phải thông qua việc thật học, thật thực hành, thật thực tiễn vào đời sống thường ngày, lúc này chúng ta mới có thể lĩnh hội được lời của Phật Bồ Tát Thánh Hiền đã dạy. Càng làm thì càng tin, càng tin thì lại càng làm, niềm tin dựa trên sự thực hành mới vững chắc, mới không bị lay chuyển. Chúng ta có thể cảm nhận điều này thông qua việc bố thí. Chúng ta càng bố thí, càng cho đi thì càng thấy vui. Ngược lại, chúng ta càng bòn xén, ích kỷ, nghĩ cho riêng mình thì càng thấy không vui.

Một số người vừa thấy người ta triển khai một chút thần thông thì tin ngay. Chúng ta phải xem xem người này có phải là người tu hành chân thật không? Trước tiên hãy nhìn vào việc họ có viễn ly chôn phồn hoa hay không, rồi tính đến mọi khởi tâm động niệm của họ có vì lợi ích của chúng sanh hay không? Nếu là một người đắc đạo, chứng đạo đúng nghĩa theo Phật pháp Đại thừa luôn luôn ở trong chúng sanh đau khổ để giúp chúng sanh thoát khổ chứ không phải chỉ độ hay thân cận người nhà giàu có tiền.

Bao đời Tổ sư đại đức đều sống trong cảnh bần hàn. Lục Tổ Huệ Năng là một tiêu phu đốn củi, đôi củi lấy gạo qua ngày hay người gần với đời chúng ta là Hòa Thượng Hải Hiền là một lão nông, suốt ngày làm việc. Hòa Thượng Tịnh Không xuất thân từ một gia đình bần hàn, khi nhỏ ở với gia đình một tháng mới có cơ hội ăn thịt một lần. Sau này Hòa Thượng lưu lạc tha phương cũng không có tiền trong tay.

Muốn xây dựng niềm tin với Phật thì nghe lời, thật làm. Muốn xây dựng niềm tin với Thánh Hiền thì đem giáo huấn của các Ngài thực tiễn ngay trong đời sống thường ngày. Một bậc quân tử thì “*thấy lợi không màng, thấy khó dẫn thân*”, khởi tâm động niệm luôn vì người khác mà lo nghĩ, chứ không phải vì cá nhân mình mà lo nghĩ. Chúng

ta là người học Phật mà có biểu hiện thấy lợi thì chen chân vào, thấy khó thì rút lui, vậy thì lúc nào chúng ta mới có tâm của Phật.

Câu hỏi thứ nhất trong bài học hôm nay, có người hỏi Hòa Thượng rằng: *“Kính bạch Hòa Thượng, đệ tử mỗi ngày sớm tối đọc tụng Kinh A Di Đà, vậy đệ tử có thể mang bát nhang của tổ tiên thờ chung trong Phật đường để mời tổ tiên về nghe Kinh được không ạ?”*

Hòa Thượng trả lời: ***“Phật nói ra Tam tạng Kinh điển và chưa có một vị giáo chủ nào nói ra số lượng giáo lý nhiều như Phật. Nếu gộp chung lại mà nói thì chỉ có một chữ, là chữ Hiếu, tròn đầy hết tất cả. Ngay giữa nhà thì cúng Phật và bên cạnh chúng ta cúng bài vị (bát nhang) tổ tiên.”***

Chúng ta thực hành hiếu thuận mới chân thật là người học Phật. Trong Đệ Tử Quy có dạy *“Cha Mẹ ghét, hiếu mới tốt.”* Người thế gian không có tâm bình đẳng là việc bình thường, Cha mẹ là một phạm phu, có thể có tâm này, chúng ta làm con thì cứ tròn bổn phận. Nếu chúng ta chỉ hiếu với cha mẹ hiện đời thì những cha mẹ đời quá khứ của mình, cũng đã rất yêu thương chúng ta, chúng ta lại bỏ qua hay sao?

Trong Hiếu Kinh từng nói: *“Tất cả thân nam nhân là cha ta ở quá khứ là vị Phật ở tương lai, tất cả thân nữ nhân là mẹ ta ở quá khứ là vị Phật ở tương lai.”* Tâm hiếu của chúng ta phải thường hằng, không chỉ với cha mẹ mình mà còn mở rộng đến với tất cả chúng sanh, đó mới là tâm hiếu Đại Thừa. Chữ hiếu rất rộng lớn, không có biên giới! Hiếu với Chư Phật, hiếu với cha mẹ, hiếu với tất cả chúng sanh. Chúng ta dùng tâm hiếu đó để thực hành giáo huấn của Phật Bồ Tát Thích Hiền.

Cha mẹ không thể bằng được Phật thì bát hương thờ tổ tiên, chúng ta đặt bên cạnh và thấp hơn bát hương Phật một chút. Tổ tiên và cha mẹ đều kính Phật nên không nên để chính giữa. Buổi sáng, thường tôi dâng một chút thức ăn lên để kính mời bách gia trăm họ, cửu huyền thất tổ hai bên về hưởng thụ trước. Cho nên những gì thuộc về hiếu đạo đều là tinh thần của nhà Phật. Nếu nơi nào đó, ai đó dạy chúng ta mà không thực hành hiếu đạo, làm sai với hiếu hạnh, với lễ kính hay không thờ cúng tổ tiên, liệng bát hương ra sông thì chúng ta phải mau mau viễn ly.

Câu hỏi thứ hai: *“Kính bạch Hòa Thượng, ở nông thôn trồng rau và cây trái gặp phải trùng sâu thì làm sao để trị trùng sâu ạ?”* Người ta đã dùng nhiều loại thuốc kích thích giết hại chúng sanh, sau khi chúng sanh chết thì họ còn đến đông hơn. Lúc trước khi tôi chưa phiên dịch đĩa của Hòa Thượng, tôi từng xịt thuốc diệt muỗi và dường như chiêu cảm muỗi đến đông hơn nhưng sau khi tôi nghe pháp của Hòa Thượng thì không xịt thuốc nữa và muỗi cũng rất ít.

Hòa Thượng trả lời: ***“Xã hội hiện tại không giống như trước đây. Trước đây nông dân trồng trọt không dùng đến nông dược. Hiện tại việc trồng trọt không tránh khỏi việc phải dùng đến nông dược. Thôi thì, các vị cố gắng đưa xuống mức càng***

thấp càng tốt tần suất giết hại chúng sanh! Lượng nông dục giảm càng thấp càng tốt. Nếu phun nhiều, nồng độ nông dục cao thì dư lượng nông dục bên trong nông sản phẩm sẽ làm tổn hại người ăn vào.

“Phật tuy là không có nói đến việc giết hại chúng sanh nhưng Phật từng nói rằng người xuất gia ở trong núi muốn lấy cây cất chòi tranh thì phải thương lượng trước với chúng sanh ở cây đó. Một cây cao bằng đầu người đã có quỷ thần cư trú rồi, không phải cây biến thành thần mà là có những linh quý ở đó, coi cây đó là nhà. Cây càng to, năm tháng càng lâu thì quỷ thần trên cây đó có tuổi thọ càng dài nên thần lực của họ sẽ mạnh, cảm ứng của họ đặc biệt rõ ràng.

“Do đó, chúng ta muốn đốn cây thì phải thương lượng trước ba ngày, trước bảy ngày. Còn phải tụng Kinh, niệm Phật hồi hướng cho họ, thỉnh mời họ dọn nhà, sau ba ngày mới có thể đốn cây đó. Cũng đồng với lý này, nếu bạn muốn phun thuốc thì bạn phải thương lượng, thông báo cho các loài vật nhỏ bé này biết trước ba ngày mời họ nhanh chóng dọn nhà. Sau ba ngày thì bạn mới phun thuốc, đây là bạn đã thông báo trước. Việc làm này là bất đắc dĩ chứ không thỏa đáng.”

Đây là bất đắc dĩ Hòa Thượng trả lời như vậy, Ngài từng nói con kiến vào nhà mình hay con muỗi đốt mình đều chỉ là để có một bữa ăn xong là đi, thậm chí loài hổ báo cũng vậy, một khi đã ăn no thì một con nai đi qua cũng không thèm để ý. Con người thì tham, dù đã ăn no rồi nhưng thấy con vật thì nghĩ đến miếng ăn ngon nên muốn giết để cấp đông ăn dần. Hòa Thượng kể rằng từng có thời kỳ, chim bay liệng nhiều đến nỗi sải cánh của nó che rợp cả một khoảng và muốn bắt nó thì chỉ cần liệng một cái que lên là có vài con rớt xuống.

Đối với chúng sanh thì chúng ta phải khởi tâm yêu thương, tâm từ bi. Chúng ta thấy chúng sanh gặp nạn như rơi vào nước thì phải vớt nó ra. Đây là tận tâm tận lực giúp chúng sanh. Cả đời của chúng ta, chúng ta dẫm đạp không biết bao nhiêu thân mạng, nhai nuốt nhầm lẫn thân mạng chúng sanh nhiều không tính kể. Chính vì thế chúng ta càng thấy thế gian này không là chốn dễ đùa, đầy sự oan oan tương báo kể cả khi chúng ta vô tình dẫm lên, vô tình giết hại chúng sanh. Nếu người học Phật chúng ta mà có trồng rau thì nên nuôi lớn tâm từ bi, không làm tổn hại chúng sanh, tránh việc giết hại chúng sanh.

Câu hỏi thứ ba: *“Kính bạch Hòa Thượng, trong sữa ong, mật ong có ong nhỏ, vậy thì có nên uống không?”* Hòa Thượng nói: *“Tốt nhất là không nên!”* Trước đây trong thiên nhiên, người ta lấy mật ong là họ phải phá cả tổ ong. Ngày nay, phần nhiều là nuôi tự nhiên quanh năm, khi lấy mật gần như không làm tổn hại đến chúng sanh.

Câu hỏi thứ tư: *“Kính bạch Hòa Thượng, đầu của chữ Vạn lúc thì ngả bên trái, lúc ngả bên phải, vậy cái nào là chính xác và có mang ý nghĩa gì ạ?”* Chúng ta không cần thiết tìm hiểu điều này, quay trái hay quay phải cũng không sao cả. Hòa Thượng trả

lời: *“Chữ vạn là một trong 32 tướng tốt của Như lai. Tướng chữ Vạn là đại biểu cho kiết tường (an lành). Rốt cuộc thì cái móc ở trên chữ Vạn quay trái hay quay phải đều có căn cứ, không thể tùy tiện mà nói. Theo truyền thống Phật giáo, đầu của chữ Vạn phải quay về bên phải, giống như khi nhiễu Phật, chúng ta đi theo chiều kim đồng hồ. Thế nhưng, có những tượng Phật mà người xưa đã làm thì móc đó quay về bên trái. Việc đó chúng không cần phải chấp trước, để ý, quan trọng là đối với giáo huấn của vị Phật đó, chúng ta có đem giáo huấn đó thực hành ngay trong cuộc sống thường ngày của chúng ta hay không?”*

Chẳng hạn như chúng ta nhìn thấy Phật Thích Ca Mâu Ni thì chữ *“Thích Ca”* là năng nhân-từ bi và *“Mâu Ni”* là tịch mặc- thanh tịnh. Ý nghĩa danh hiệu của Ngài là chúng ta phải luôn yêu thương, từ bi và tha thứ với tất cả chúng sanh và còn bản thân mình thì là thanh tịnh.

Hòa Thượng dạy chúng ta không cần phải chấp trước, để ý đến đầu chữ Vạn quay trái hay quay phải. Chúng sanh chúng ta thích phân biệt, chấp trước những điều không đáng. Chúng ta hằng ngày phải chú ý đến khởi tâm động niệm, đối nhân xử thế tiếp vật xem có đúng với chuẩn mực của Phật Bồ Tát Thánh Hiền. Đây là một loại phân biệt, chấp trước đáng để chúng ta làm thì chúng ta lại không để ý, lại để thả lỏng đến tùy tiện.

Câu hỏi thứ tư: *“Kính bạch Hòa Thượng, sơ học (con) đã từng vì chúng sanh như những con chim nhỏ, trùng nhỏ mà trợ niệm. Sau khi niệm Phật một thời gian thì phát hiện ra rằng thân thể của chúng có tư chi mềm mại như thú nhồi bông. Tướng tốt này có phải là vãng sanh hay không ạ?”*

Có lần tôi gặp một chú chim sắp chết, tôi niệm Phật một hồi lâu thì thân thể của chú chim rất mềm mại, thậm chí đến hôm sau thân thể của chú chim vẫn mềm. Qua đây, chúng ta thấy rõ năng lực và từ trường của câu *“A Di Đà Phật”* rất thù thắng. Trả lời câu hỏi này, Hòa Thượng nói: *“Việc con chim đó có vãng sanh hay không thì không có cách gì đoán định nhưng chúng ta có thể khẳng định chúng đã thoát khỏi đường súc sanh rồi! Đã sanh vào cõi lành. Thân thể mềm mại là một tướng tốt.”*

Bài học hôm nay chúng ta thấy câu hỏi nổi bật liên quan đến việc trồng trọt, đến việc giết hại, tổn hại chúng sanh. Hòa Thượng Hải Hiền khai khẩn hơn 100 mẫu đất và trồng trọt bao nhiêu năm trường thì Ngài có thể vô tình tổn hại không ít chúng sanh, vậy mà Ngài vẫn vãng sanh, như vậy phải xét ở nơi tâm. Phật hiệu có thể gián đoạn nhưng Phật tâm không gián đoạn. Nếu chúng sanh vì vô tình bị chúng ta làm tổn hại thì nhờ có Phật tâm của chúng ta mà chúng sanh được nương tựa.

Phật dạy người xuất gia, mỗi khi bước chân xuống giường đều phải đọc tụng câu chú rằng: *“Tùng triêu dần dần trực chí mộ, nhất thế chúng sanh tự hồi hộ, nhược ư tức hạ táng kỳ hình, nguyện như tức thời sanh Tịnh Độ.”* Tức là *“Từ sáng giờ dần suốt đến*

tối, hết thấy chúng sanh tự tránh giữ, nếu rủi mất mạng dưới chân tôi, cầu nguyện tức thì sanh Tịnh Độ.” Câu chú cũng là lời răn dạy phải luôn cẩn trọng đối với chúng sanh, thương yêu chúng sanh, không làm tổn hại. Nếu muốn chúng sanh tức thời sanh Tịnh Độ thì tâm Phật phải luôn thường hằng. Nếu lúc bị dẫm đạp lên mà tâm Phật không có, lại là tâm “tham sân si” thì chúng sanh không được nương nhờ./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!